

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2018/HS-ST

Ngày 03-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI,
TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hoài Phong

Bà Nguyễn Thị Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Như-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Vy Quý Viên-Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Đức N, sinh ngày 24/10/1993, nơi sinh: Tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn XA, xã TH, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Phùng Thị Kim H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2/ Nguyễn Phúc Bình P, sinh ngày 15/10/1998, nơi sinh: Tỉnh Quảng Ngãi; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn XA, xã TH, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn P (chết) và bà Đặng Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 45 phút ngày 23/7/2018, tại tổ dân phố Liên Hiệp 1C, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi. Phòng PC47 Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt quả tang Nguyễn Đức N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm có 01 túi nilong màu trắng (N khai nhận đó là ma túy “đá”); 01 điện thoại di động hiệu Mobistar; 01 điện thoại di động hiệu Hphone; 01 xe máy hiệu Wave biển kiểm soát 52M8-2573 và 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh.

Ngày 24/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi ra quyết định trưng cầu giám định số: 123/CQCSĐT yêu cầu giám định những hạt tinh thể màu trắng đã thu giữ của Nguyễn Đức N đã được niêm phong trong một phong bì.

Ngày 25/7/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có kết luận giám định số: 685/KLGD-PC54 kết luận như sau: Chất rắn, dạng tinh thể bên trong phong bì gửi giám định có (trọng lượng) khối lượng là 0,159 gam; có Methamphetamine; hàm lượng Methamphetamine là 72,9%. Do đó, khối lượng (trọng lượng) Methamphetamine tinh chất có trong 0,159 gam mẫu gửi giám định là 0,115 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức N, Nguyễn Phúc Bình P khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Đức N và Nguyễn Phúc Bình P là những đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Ngày 23/7/2018, sau khi đã nhắn tin và điện thoại cho Nguyễn Phúc Bình P, Nguyễn Đức N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 52M8 – 2573 đến nhà P ở thôn Xuân An, xã Tịnh Hoà, thành phố Quảng Ngãi rủ Phương đi mua ma túy để sử dụng. P đồng ý và điều khiển xe máy của N chở N đến nhà bà Me ở số nhà 581/75 đường Quang Trung thuộc tổ 9, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi. Tại đây, N đưa số tiền 800.000 đồng cho P vào nhà bà Me mua hai gói ma túy còn N đứng đợi bên ngoài. P đi vào mua ma túy nhưng bà Me không có nhà. P quay trở lại xe và tiếp tục điều khiển xe chở N đi vòng quanh hẻm nhà bà Me với mục đích tìm người bán ma túy để mua. Khi đến khu vực đây trọ gần đó thì P dừng xe lại, N đi đến phòng trọ và gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch). N hỏi mua hai gói ma túy “đá” nhưng người này nói chỉ còn 01 gói. N đưa 400.000 đồng và người thanh niên đưa cho N 01 gói ma túy. N bỏ gói ma túy này vào khẩu trang loại khẩu trang y tế và bọc vào trong túi quần của mình đi ra chỗ của P đang đợi. Khi N ra đến xe thì P hỏi: “*mua được không, mua của ai vậy...*”; N trả lời: “*mua được một tép của thằng kia*”. Sau đó, P điều khiển xe mô tô chở N về lại xã Tịnh Hoà, thành phố Quảng Ngãi. Khi đi đến tổ dân phố Liên Hiệp 1C, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Đức N cùng số ma túy trên và tang vật. Còn Nguyễn Phúc Bình P thì trốn thoát đến ngày 24/7/2018 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi triệu tập P đến cơ quan điều tra làm việc thì P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cùng với N.

Ngày 31/7/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi để xử lý theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số: 72/CT-VKS ngày 12/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Đức N, Nguyễn Phúc Bình P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Nguyễn Đức N từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Nguyễn Phúc Bình P từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Đức N, Nguyễn Phúc Bình P khai nhận hành vi phạm tội của mình: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 23/7/2018 N rủ P đi mua ma túy để cùng sử dụng thì P đồng ý, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 52M8-2573 của N chở N đến nhà bà Me để mua ma túy. Khi bà Me không bán ma túy thì P tiếp tục điều khiển xe chở N đi tìm người khác để mua ma túy. Sau đó N mua được 01 tép ma túy đá thì P chở N về lại xã Tịnh Hòa để cùng nhau sử dụng thì cả N và P bị bắt quả tang, khối lượng ma túy khi bị bắt quả tang là 0,115 gam Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của các bị cáo N, P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo N, P tại các biên bản hỏi cung bị can và người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định số: 685/KLGD-PC54 ngày 25/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Đức N, Nguyễn Phúc Bình P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c (Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam) khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo N, P là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, không chỉ xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của con người, gây nhiễm bệnh dịch và là nguyên nhân để gây ra các loại tội phạm khác, cần phải xử lý nghiêm.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo với vai trò là người thực hiện.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức N: Là người thực hành tích cực, N đã rủ rê đưa tiền cho P và cùng nhau đến nhà bà Me để mua ma túy. Sau đó N là người trực tiếp mua ma túy và cất giữ ma túy trong người cho đến khi bị bắt quả tang. Tuy nhiên, bị cáo N thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Ngoài ra, bị cáo N có ông nội Nguyễn Văn T có công cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

Đối với bị cáo Nguyễn Phúc Bình P: P là người trực tiếp điều khiển xe chở N đi mua ma túy và là người trực tiếp vào nhà bà Me để mua ma túy nhưng nhà bà Me không có ai. Mặc dù, sau đó P không trực tiếp thực hiện việc mua ma túy của thanh niên lạ mặt và không cất giấu ma túy nhưng P dùng xe mô tô chở N để cùng chung thực hiện ý chí với N mua ma túy. Căn cứ phần II, mục 3, tiểu mục 3.7, điểm

d Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ tư pháp quy định: “Người nào biết người khác mua chất ma túy để sử dụng trái phép mà dùng phương tiện để chở họ cùng chất ma túy và bị bắt giữ nếu số lượng chất ma túy đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ hoặc vận chuyển trái phép chất ma túy thì người đó đồng phạm với người mua về tội tàng trữ hoặc vận chuyển trái phép chất ma túy”. Do đó, Nguyễn Phúc Bình P cùng đồng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với vai trò là người giúp sức vừa là người thực hành. Tuy nhiên, bị cáo P thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P.

[2] Tình tiết liên quan đến vụ án:

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Đức N và Nguyễn Phúc Bình P là người thanh niên lạ mặt mà cả 02 bị cáo đều không rõ đặc điểm, nhân thân lai lịch và chỗ ở. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi sẽ tiếp tục điều tra xác minh và đề nghị xử lý sau.

Đối với N và P khai nhiều lần sử dụng ma túy nhưng cơ quan điều tra không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Khối lượng là 0,115 gam ma túy Methamphetamine do đã giám định hết mẫu vật giám định, không hoàn lại mẫu vật giám định nên không tịch thu, tiêu hủy.

- 01 khẩu trang y tế màu xanh mà N sử dụng vào việc cất giấu ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 52M8-2573, số khung LC152FMH01308649; số máy TM11001308649 mà Nguyễn Đức N khai chiếc xe này là do N mua của một thanh niên tên Tý tại quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) vào đầu năm 2017 với giá 3.000.000 đồng. Sau khi giao dịch mua bán chiếc xe này thì người thanh niên tên Tý nhận đủ tiền và giao xe cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe cho N sử dụng. Tuy nhiên, trong suốt quá trình sử dụng chiếc xe này thì N không làm thủ tục sang tên đổi chủ sở hữu. Đến đầu năm 2018 N làm mất Giấy chứng nhận đăng ký xe nên N không nhớ họ tên và địa chỉ của chủ sở hữu chiếc xe; Cơ quan cảnh sát điều tra đã gửi yêu cầu tra cứu đến Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ngãi để kiểm tra và xác định chủ sở hữu của chiếc xe này có số khung LC152FMH01308649, số máy TM11001308649 và có biển kiểm soát của các xe 52M8-2573 và 52N8-2573. Ngày 31/8/2018 Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ngãi đã có công văn số 424PC08(ĐK) trả lời về việc tra cứu xe: Qua tra cứu, xác minh trên hệ thống đăng ký xe không tìm thấy dữ liệu, thông tin của các chiếc xe trên. Mặt khác, Cơ quan điều tra cũng đã tra cứu trên hệ thống thông báo truy tìm tang vật trên toàn quốc để xác định chiếc xe mô tô này có phải là tang vật của vụ án khác không. Ngày 04/9/2018 Phòng PC52 Công an tỉnh Quảng Ngãi đã có phiếu tra cứu xe máy vật chứng số 258/XMTV-PC52, kết quả tra cứu: Không có trong hồ sơ dữ liệu xe máy vật chứng. Xét thấy

đây là chiếc xe do N sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với chiếc xe này.

Hai điện thoại di động gồm: 01 điện thoại hiệu HPHONE màu xanh đen, bên trong có gắn 01 thẻ sim có số seri: 8401.180333153922OT và có số thuê bao là 0901155635 và 01 điện thoại hiệu MOBISTAR màu vàng–trắng, bên trong có gắn một thẻ sim viettel có số seri: 8984048841004123804 và có số thuê bao là 01637749637. Cả hai điện thoại này thuộc quyền sở hữu của N. Ngày 23/7/2018 N sử dụng hai điện thoại này để liên lạc và rủ P cùng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

[4] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí trong vụ án hình sự: Mỗi bị cáo N, P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[6] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Đức N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc Bình P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Phúc Bình P 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang y tế màu xanh.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe máy hiệu Wave, biển kiểm soát 52M8-2573, số khung LC152FMH01308649; số máy TM11001308649 (không kiểm tra chất lượng bên trong); 01 điện thoại di động hiệu HPHONE (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động hiệu MOBISTAR (đã qua sử dụng). Tắt cả các vật chứng trên có đặc điểm tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/10/2018 giữa Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

Về án phí trong vụ án hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Mỗi bị cáo Nguyễn Đức N, Nguyễn Phúc Bình P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 313 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS, cơ quan CSĐT, cơ quan hồ sơ nghiệp vụ-Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp Quảng Ngãi;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng